

Hội nghị Thông báo dân tộc học năm 2006

Ngày 26 tháng 1 năm 2007, Viện Dân tộc học thuộc Viện Khoa học Xã hội Việt Nam đã tổ chức Hội nghị Thông báo dân tộc học thường niên. Tham gia Hội nghị có khoảng 150 đại biểu là các nhà nghiên cứu, giảng viên một số trường đại học, các nhà quản lý và hoạch định chính sách, làm công tác dân tộc ở trung ương và địa phương.

Tại diễn đàn Hội nghị lần này, các đại biểu đã trao đổi và thảo luận sôi nổi một số vấn đề: (1) phân tích, đánh giá tình hình phát triển kinh tế- xã hội- văn hoá- môi trường ở vùng dân tộc, miền núi từ tiếp cận phát triển bền vững; (2) Xem xét các quá trình cơ bản của sự thay đổi và phát triển ở vùng dân tộc, miền núi trong xu hướng phát triển hiện nay. (3) phân tích, đánh giá việc thực hiện chính sách dân tộc trong bối cảnh đổi mới; (4) thực tiễn quan điểm và những giải pháp phát triển bền vững về kinh tế- xã hội- văn hoá- môi trường vùng dân tộc, miền núi; (5) tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu, trường đại học với các cơ quan quản lý, làm công tác dân tộc ở trung ương và địa phương nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

Các báo cáo, tham luận, những ý kiến trao đổi cho thấy, kể từ khi thực hiện Đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã có sự quan tâm đặc biệt cho đến công cuộc phát triển vùng dân tộc, miền núi, luôn chăm lo lợi ích của đồng bào các dân tộc. Điều đó được thể hiện không chỉ trong chủ trương, chính sách mà còn ở các chương trình phát triển kinh tế-xã hội cụ thể. Tuy nhiên, tính hợp lý của một số chính sách và tính hiệu quả

trong việc thực hiện chính sách cũng khác nhau ở từng vùng, từng lĩnh vực. Các tham luận không chỉ dừng lại ở đánh giá hiện trạng, lý giải nguyên nhân, bối cảnh mà còn tập trung vào phân tích và đề xuất những cơ chế, giải pháp mang tính khả thi nhằm góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, hoạch định và cụ thể hoá đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ở vùng dân tộc, miền núi.

Hội nghị Thông báo dân tộc học năm 2006 đã tập hợp được những thông tin bổ ích để hiểu rõ hơn thực trạng kinh tế-xã hội-văn hoá, tình hình phát triển ở vùng dân tộc, miền núi; các xu hướng biến đổi và các yếu tố ảnh hưởng; những vấn đề đặt ra cần quan tâm giải quyết. Hội nghị tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của Dân tộc học - Nhân học trong hệ thống các khoa học xã hội- nhân văn, cũng như sự đóng góp của ngành khoa học này vì sự phát triển của các dân tộc.

TRẦN MINH HẰNG

Hội nghị bàn tròn quốc tế lần thứ ba về “Quản lý hướng tới kết quả phát triển”

Vừa qua, tại Hà Nội, Hội nghị bàn tròn quốc tế lần thứ ba về “Quản lý hướng tới kết quả phát triển”, chủ đề chính của Hội nghị cấp cao về phát triển toàn cầu được tổ chức tại Việt Nam dưới sự tài trợ của nhiều tổ chức quốc tế.

Tham dự Hội nghị, ngoài các đại biểu là đại diện của nước chủ nhà Việt Nam còn có gần 500 đại biểu đến từ hơn 40 nước trên thế giới.

Trong những năm gần đây, ngân sách toàn cầu cho hỗ trợ phát triển đã tăng mạnh, với mức kỷ lục 87 tỷ USD trong năm 2005. Các nước tài trợ cũng như các nước đang phát triển ngày càng quan tâm hơn tới vấn đề: khoản tiền này hàng năm mang lại kết quả gì?

Quản lý vì các kết quả phát triển được đưa ra nhằm mục đích thúc đẩy quan hệ đối tác phát triển toàn cầu có hiệu quả hơn và định hướng theo kết quả đặt ra hơn, sử dụng nhiều công cụ quản lý một cách hiệu quả trong hoạt động thực tiễn. Nó phản ánh sự đồng thuận giữa các đối tác về tầm quan trọng của quản lý hiệu quả trong viện trợ phát triển quốc tế, dựa trên kinh nghiệm quản lý hành chính công trong thời gian qua. Quản lý dựa trên kết quả được xem là một công cụ quan trọng để nâng cao chất lượng cũng như tác động của các nỗ lực phát triển.

Hội nghị thảo luận theo các chủ đề:

- Số liệu Thống kê: Số liệu chính xác hơn sẽ cho kết quả tốt hơn

- Cùng chịu trách nhiệm: Động lực chính để có kết quả tốt hơn

- Theo dõi và Đánh giá: Sử dụng Theo dõi và Đánh giá để Tăng cường các kết quả phát triển

Các đại biểu ghi nhận một số tiến bộ trong quản lý vì các kết quả phát triển, nhất là trong việc đưa ra chiến lược quốc gia để quản lý kết quả phát triển, bao gồm hệ thống giám sát, đánh giá, lập kế hoạch ngân sách dựa trên kết quả phát triển và quản lý khu vực công ở các nước đang phát triển.

Các đại biểu cũng nhất trí rằng, các nước đang phát triển và các nhà tài trợ cần đầu tư vào hệ thống nâng cao năng lực để quản lý hướng tới kết quả phát triển ở các nước đang phát triển bao gồm các lĩnh vực như thống kê, giám sát và đánh giá ngành. Các đại biểu

cũng đề cao việc cần tăng cường hợp tác Nam-Nam về trao đổi kiến thức và việc đưa Quản lý hướng tới kết quả phát triển thành nội dung chính trong các hoạt động của Chính phủ và các cơ quan khác để nâng cao năng lực cũng như cung cấp thông tin tốt hơn, đưa ra các chính sách mang tính khuyến khích để đạt được kết quả phát triển tốt hơn.

Theo đánh giá chung của các đại biểu tham dự Hội nghị, Việt Nam là một ví dụ thành công nhất trong việc sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ phát triển. Nhiều người dân đã thoát khỏi đói nghèo nhờ vào những dự án phát triển của Việt Nam.

Ông James Adams, Phó Chủ tịch Ngân hàng Thế giới (WB) phụ trách khu vực Đông Á và Thái Bình Dương đánh giá cao kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2006-2010 của Việt Nam. Ông cho đây là yếu tố quan trọng để Việt Nam hướng tới việc quản lý theo kết quả phát triển. Việc lập kế hoạch trên cơ sở tham vấn, tạo sự đồng thuận với người dân đã tạo niềm tin để các nhà tài trợ phối hợp và cung cấp nguồn vốn để thực hiện.

Tuy nhiên, các đại biểu tham gia Hội nghị cho rằng, Việt Nam cũng đang đứng trước nhiều thách thức. Và để thực hiện có hiệu quả nguồn vốn ODA trong thời gian tới Việt Nam cần tăng cường năng lực quản lý, cải thiện tiến độ thực hiện các dự án và duy trì cải cách kinh tế.

Trong diễn văn bế mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Cao Viết Sinh cho biết, Việt Nam sẽ triển khai xây dựng và thúc đẩy việc thực hiện kế hoạch hành động quốc gia về quản lý theo kết quả, gắn kết kế hoạch này với việc thực hiện Tuyên bố Paris và Cam kết Hà Nội về hiệu quả viện trợ.

VÂN HÀ

Hội thảo “Khoa học và thực tiễn hoạt động thông tin-thư viện”

Ngày 8/2/2007 vừa qua, nhân kỷ niệm 10 năm thành lập (1997-2007) và đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba, Trung tâm Thông tin-thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQG HN) đã tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “*Khoa học và thực tiễn hoạt động thông tin-thư viện*” nhằm thông báo một số vấn đề mới của ngành đồng thời tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động của Trung tâm trong 10 năm qua. Tham dự hội thảo có lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo Trung tâm, các chuyên gia nghiên cứu trong ngành thông tin-thư viện cùng đông đảo cán bộ của Trung tâm. Ngoài những vấn đề mang tính lý luận khái quát, các báo cáo gửi tới tham dự hội thảo của các chuyên gia đã cung cấp những thông tin hữu ích về xu thế phát triển của ngành thông tin-thư viện nói chung, công tác thông tin-thư viện đại học nói riêng.

Hội thảo đã được nghe PGS. TS. Phan Văn, nguyên Giám đốc Trung tâm Thông tin-thư viện Đại học Tổng hợp Hà Nội (ĐHTH HN), một trong những đơn vị tiền thân của Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHQG HN, khái quát lại quá trình hình thành và phát triển Trung tâm qua từng giai đoạn (giai đoạn 1956-1960; giai đoạn 1960-1975 và thời kỳ từ năm 1975-1996). Ông cho rằng 40 năm hoạt động của Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHTH HN là cơ sở vật chất trọng yếu của nhà trường, là trung tâm thông tin, văn hoá, khoa học đã góp phần tích cực phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy, học tập, nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện cán bộ khoa học cơ bản cho đất nước. Trung tâm

Thông tin-thư viện ĐHQG HN đã kế thừa và phát huy truyền thống 40 năm xây dựng và trưởng thành của Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHTH HN.

Bên cạnh đó, các đại biểu còn được nghe các báo cáo phản ánh thực tiễn hoạt động của Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHQG HN suốt 10 năm qua; Nhiều kết quả nghiên cứu cũng như những kinh nghiệm cá nhân về nghiệp vụ thông tin-thư viện cũng được báo cáo và trao đổi giữa các nhà khoa học và các đồng nghiệp: như tình hình áp dụng MARC 21 tại Trung tâm; Xây dựng cơ sở dữ liệu bài trích tạp chí khoa học...; Người thủ thư - cầu nối giữa bạn đọc với “kho tri thức nhân loại”; Quá trình đổi mới công tác phục vụ bạn đọc; Đề xuất những giải pháp đổi mới công tác phục vụ bạn đọc...; Kinh nghiệm quản lý website của Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHQG HN và những đề xuất xây dựng cổng thông tin. Trên cơ sở đó các đại biểu đã rút ra nhiều bài học, đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm.

Kết thúc hội thảo các đại biểu cho rằng, ngày nay, Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHQG Hà Nội đang phát huy truyền thống của các thư viện tiền thân trước kia: Trung tâm Thông tin-thư viện ĐHTH Hà Nội, Thư viện Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước.

HOÀNG MAI

Chèo bả trạo

Chèo bả trạo, một loại hình văn nghệ dân gian, vừa có tính phục vụ lễ

hội, vừa giúp vui. Loại hình này có suốt cả chiều dài miền biển Trung bộ, từ Thừa Thiên đến Bình Thuận. Có nơi gọi là hát bả trạo vì chữ trạo có nghĩa là chèo rồi. Cũng có nơi gọi là chèo bá trạo, có nghĩa là trăm chèo. Dù gọi là gì đi nữa thì hình thức cũng na ná như nhau.



Gò Bồi vùng sông nước, trước đây vào khoảng vài trăm năm thì 95% dân làng theo nghề đánh bắt cá. Trước năm 1945 gần như năm nào cũng có chèo bả trạo vào dịp lễ tế thần ngư (ông Nam Hải). Muốn rước đội chèo dân làng phải mang trầu, rượu vào tận làng Nhơn An, xã Phước Sơn đến nhà cụ Đặng Cao Đệ - cụ nguyên là Tổng đốc về hưu - để xin cụ giúp đỡ.

Đội chèo bả trạo được tổ chức khá quy củ. Ngoài vị *Tổng đốc* hưu trí là cố vấn, là linh hồn của đội trạo còn có:

Tổng lái hay còn gọi là *Tổng sanh*, là người điều khiển chung khi vào lễ, ông hướng dẫn mọi nghi thức bằng cặp sanh.

Tổng khoan và *Tổng mũi*: là người điều khiển các tay trạo khi vào thuyền.

Con trạo gồm hai tiểu đội, mỗi đội từ 10-12 tay chèo mặc đồng phục. Tay cầm chèo, mọi động tác đều theo lệnh của nhịp sanh.

Bắt đầu là lễ Thần tại đình:

Các con trạo và tổng lái cùng vào

làm lễ bái trước bàn thờ thần.

Lần lượt theo lệnh sanh, họ cung kính vái chào, lạy trước sân thờ theo bài văn tế do học trò gia lễ đọc, mọi nghi thức được ghi đầy đủ trong bài văn tế.

Tổng lái hô: *Bá ban trạo tử*

Con trạo: *Dạ*

Tổng lái hô: *Đồng lai hiến vũ trạo dâng*

Con trạo: *Dạ*

Họ xếp thành hai hàng, đi hai vòng ngược nhau, vừa làm động tác chèo. Chèo xong. Tổng lái hô:

Bá ban trạo tử

Đồng lai thuyền, hành hương tế lễ

Cả đoàn theo hương án đi ra thuyền.

Lễ rước nước. Một chiếc thuyền lớn được trang hoàng đẹp đẽ bằng lá dừa đứng đỉnh. Những vòm cửa tròn được kết hoa, cờ xí rập rình, nhạc cử rộn rã. Trên thuyền có hương án, khói nhang nghi ngút. Các bô lão mặc áo thụng xanh đi rước lễ. Dù tổ chức lớn hay nhỏ thì hai bên cũng có hai hoặc bốn ghe ngo đi hầu. Ghe ngo là loại thuyền nhỏ, toàn bằng ván, được sơn đỏ. Mũi ghe có vẽ mắt ghe hoặc đầu rồng. Mỗi ghe chừng 10 đến 16 người gọi là “con trạo”, có người lái và người đứng mũi. Họ đội nón chóp đỏ, áo đỏ viền nẹp vàng, ngồi thành hai dãy, tay cầm dầm (chèo ngắn) người đứng mũi được hóa trang, có khi là ông Địa hoặc Tề Thiên đôi khi thì mặt xanh, có lẽ đó là thủy thần. Người đứng mũi cất tiếng hô “ồ là hò, hò khoan” này. Tất cả đều hát theo. Những mái chèo đồng loạt đưa lên.

Bài rước thần Nam Hải:

Canh Thìn^() ngày tốt,*

Tháng Mão mừng năm

Biển lặng trời thanh

^(*) Tùy theo năm mà thay đổi.

*Rước thân sắc tử
Thần ngư Nam Hải
Cứu độ ghe thuyền
Vượt khắp mọi miền
Sóng to gió cả
Chinh tu bát nhã
Đưa đón âm linh
Về cõi yên bình
Thoát vòng khổ ải*

Tiếng hát vang rền trên sông, dứt một câu là tiếng hô “chèo lên chèo,...” thật rập ràng. Bài hát có đầy khí phách như kêu gọi:

*Những người nghĩa khí
Yêu nước tài ba
Quốc loạn phải ra
Liều mình cứu nước
Người hy sinh trước
Để sống ngàn sau
Gian khổ cùng nhau
Tự tử đồng đủ
Lòng thành nghĩa cả
Một nén tâm hương
Các đảng mười phương
Chứng minh chiếu giám
Bài cầu nguyện cô hồn:*

Bài hát có khi không là bài về mà là bài thơ, bài văn cầu quốc thái dân an.

*Nay bốn Vạn, thập phương tiến lễ
Kẻ phương xa, người gần trí tế
Hiến lễ sơ cầu nguyện dân an
Tám lòng thành hoa quả đèn nhang
Cầu những ai đao binh tai nạn.
Cơn nước loạn thân xả liều mình
Người hồ hải sông nước linh đình*

*Cùng mấy kẻ ngư kinh trước thây
Hồn linh thiêng chứng giám về đây
Đồng bái tạ, thượng hưởng, thượng hưởng*

Bài khá dài, trên đây là mấy đoạn mà tôi ghi chép được của cụ Bửu thủ lạch vạ Gò Bồi.

Sau mấy câu xướng là đám con trạo lại hô “chèo chèo”. Mặc dù không phải là cuộc đua nhưng thuyền vẫn lướt nhanh nên sau khi ghe ngo vượt trước thuyền lễ chừng 50 mét, phải rẽ dòng quay trở lại. Ghe bên phải lại vòng sang bên trái và ngược lại. Ghe trạo vòng đến phía sau thuyền lễ, rồi lại tiếp tục. Hai bên bờ sông, nào người nào thuyền, sóng lao xao, đón xem với tấm lòng ngưỡng mộ. Thuyền đến Kim Đông, dừng lại. Nơi đây là Gò Miếu ngày nay vẫn còn mang tên ấy, nơi đây ngày trước là gò chôn người chết trên sông. Nhạc tế lễ vang rền, vị bô lão chánh tế khẩn, bái rồi múc một chén nước tượng trưng cho các vị thần: ông Nam Hải, Hà Bá, Thủy Thần. Thuyền tấu nhạc rước sất về làng.

Sau khi lễ xong, chính đám con trạo này ghép thành cuộc đua thuyền.

Nội dung bài hát bả trạo bày tỏ lòng nguyện cầu quốc thái dân an, và cầu hương hồn những người vì nước hy sinh, vì nghề nghiệp đã chết trên sông nước. Tập tục chèo bả trạo mang tính dân gian, văn nghệ tự phát phục vụ cho lễ hội, mang tính nhân đạo, bày tỏ lòng thương xót đối với người đã khuất.

Những năm gần đây chỉ còn lệ đua thuyền vào mùng 2 Tết, còn chèo bả trạo thì không còn nữa. Những bài hát bả trạo dường như bị mai một dần.

NGUYỄN PHÚC LIÊM

**Giới thiệu tạp chí khoa học xã hội tiếng Anh mới
nhập về Thư viện KHXH (tiếp theo kỳ trước)**

1. *The Library Quarterly*

Tạp chí ra 3 tháng 1 kỳ bao gồm các nghiên cứu về lĩnh vực thư viện, thư mục cũng như các chủ đề liên quan như xã hội học, giáo dục học. Tạp chí do Nhà xuất bản University of Chicago Press xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://www.journals.uchicago.edu/LQ/brief.html>

2. *The Modern Law Review*

Tạp chí tập trung vào các nghiên cứu về pháp luật hiện hành và sự phát triển của luật pháp trong khối Cộng đồng chung châu Âu. Tạp chí do Nhà xuất bản Blackwell Publishers xuất bản và có thể tra cứu trực tuyến như các tạp chí khác đến các bài viết của tạp chí ở dạng toàn văn từ năm 1997.

Trang web của tạp chí
<http://www.blackwell-synergy.com/loi/mlr>.

3. *New Perspectives Quarterly* (NPQ)

Những vấn đề xã hội, chính trị trong kinh tế, chính trị, văn hoá, môi trường và bình luận về các vấn đề nêu trên trong cuộc sống thường ngày là nội dung chính của tạp chí. Tạp chí do Nhà

xuất bản Blackwell Publishers xuất bản, các bài viết của tạp chí có ở dạng tạp chí điện tử từ năm 2003.

Trang web của tạp chí
<http://www.blackwell-synergy.com/loi/npqu>.

(còn tiếp)

4. *Past and Present* (a Journal of Historical studies)

Nội dung các bài viết trong tạp chí đề cập tới những vấn đề lịch sử, xã hội và văn hoá trên thế giới. Tạp chí do Nhà xuất bản Oxford University Press xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://past.oxfordjournals.org/>.

5. *Psychoanalysis, Culture & Society*

Tạp chí đăng tải những vấn đề nghiên cứu lý luận tâm lý học cũng như mối liên quan mật thiết của nó với các vấn đề xã hội và ảnh hưởng của nó. Tạp chí do Nhà xuất bản Palgrave Macmillian Ltd. xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://www.palgrave-journals.com/pcs/>.

(còn tiếp)